

UBND HUYỆN TƯ KỶ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *13* /TB-HĐTD

Tứ Kỳ, ngày *19* tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

**Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2,
kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập
ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Kỳ năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 2322/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Tư Kỳ về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023; Thông báo số 72/TB-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Tư Kỳ về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2778/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Tư Kỳ về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển Vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Kỳ năm 2023;

Hội đồng tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Kỳ năm 2023 thông báo danh sách **93 (Chín mươi ba)** thí sinh đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Kỳ năm 2023, cụ thể như sau:

1. Khối Mầm non: 23 thí sinh
2. Khối Tiểu học: 28 thí sinh
3. Khối THCS: 38 thí sinh
4. Trung tâm GDNN - GDTX: 04 thí sinh.

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

Hội đồng tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tứ Kỳ năm 2023 thông báo để các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và thí sinh biết, thực hiện./. *LSH*

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 của tỉnh (thay b/c);
- Đoàn kiểm tra số 03 của tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban giám sát kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 của huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Thành viên HĐTD;
- Lưu: VT, HĐTD. *LSH*

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Vũ Thị Hà**

UBND HUYỆN TƯ KỲ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

BẢNG TỔNG HỢP
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023 - KHỐI MẦM NON

(Kèm theo Thông báo số 13/TB-HĐTD ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng)

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7		8	9	10	11	12	13	14	15	18
1	KHỐI MẦM NON	23														
1	1. MN Bình Lãng	1	Trịnh Thị Thu Thủy	14/06/1989	Nữ	Kinh	Thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng kinh tế công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Kế toán		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
									Đại học	Trường Đại học Điện lực	Kế toán	Kế toán				
2	1. MN Bình Lãng	2	Nguyễn Thị Loan	27/3/1991	Nữ	Kinh	Thôn An Định, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Định, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Đại học Sao Đỏ	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
3	2. MN Cộng Lạc	1	Bùi Thị Thủy	12/02/1991	Nữ	Kinh	Thôn Tất Hạ, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Tất Hạ, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Sư phạm giáo dục mầm non	Cao đẳng sư phạm Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
4	2. MN Cộng Lạc	2	Nguyễn Thị Thảo	25/3/1996	Nữ	Kinh	Thôn Hoà Nhuệ, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Hoà Nhuệ, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
5	2. MN Cộng Lạc	3	Bùi Thị Thanh Nga	29/6/1983	Nữ	Kinh	Thôn Quan Lộc, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Quan Lộc, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
6	3. MN Chí Minh II	1	Nguyễn Thị Thu Vân	07/09/2002	Nữ	Kinh	Xóm 1, thôn Tân Quang, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xóm 1, thôn Tân Quang, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
7	4. MN Đại Sơn	1	Lương Thị Hoài Thương	03/07/1989	Nữ	Nùng	Thôn Nghĩa Dũng, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nghĩa Dũng, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Dân tộc thiểu số	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
8	4. MN Đại Sơn	2	Lưu Thị Lý	02/02/1988	Nữ	Kinh	Thôn Liêu Xá, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đội 1, Thôn Liêu Xá, xã Đại Sơn, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
9	5. MN Hà Kỳ	1	Nguyễn Thị Hường Hoa	23/11/1993	Nữ	Kinh	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
10	6. MN Hà Thanh	1	Trần Thị Mai	01/12/2001	Nữ	Kinh	Xóm 4, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Xóm 4, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Cao đẳng	Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
11	6. MN Hà Thanh	2	Đặng Hải Anh	23/7/2002	Nữ	Kinh	Khu La Tinh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Khu La Tinh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
12	7. MN Hưng Đạo	1	Nguyễn Như Quỳnh	02/8/1992	Nữ	Kinh	Khu An nhân tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Khu An nhân tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
13	7. MN Hưng Đạo	2	Phạm Thị Tuyết	09/4/1984	Nữ	Kinh	Thôn Thiết Tái, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Thiết Tái, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
14	7. MN Hưng Đạo	3	Nguyễn Thị Bình	20/6/1995	Nữ	Kinh	Xóm Minh Tân, thôn Thượng Hải, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xóm Minh Tân, thôn Thượng Hải, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
15	7. MN Hưng Đạo	4	Nguyễn Thị Như Quỳnh	05/02/1990	Nữ	Kinh	Thôn Quảng Nội, xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Thôn Quảng Nội, xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
16	8. MN Ngọc Kỳ	1	Nguyễn Thu Hoà	15/12/1987	Nữ	Kinh	Thôn Ngọc Lý, xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Ngọc Lý, xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
17	9. MN Quang Trung	1	Tạ Thị Hậu	11/3/1993	Nữ	Kinh	Thôn Văn Hàn Bắc, xã Thái Hưng, huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình	Thôn Văn Hàn Bắc, xã Thái Hưng, huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình	Đại học	Trường Đại học Thái Bình	Kế toán	Kế toán tổng hợp		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
18	9. MN Quang Trung	2	Nguyễn Thị Linh	26/6/1994	Nữ	Kinh	Đội 5, thôn An Quý, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đội 5, thôn An Quý, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Dương	Kế toán	Kế toán tổng hợp		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
19	9. MN Quang Trung	3	Nguyễn Thị Kiều Oanh	07/10/2001	Nữ	Kinh	Thôn Tứ Hạ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Tứ Hạ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Kế toán		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
20	9. MN Quang Trung	4	Nguyễn Thị Thanh Nga	06/01/1993	Nữ	Kinh	Xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp		Nhân viên Kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
21	10. MN Tái Sơn	1	Nguyễn Thị Huyền	25/10/1996	Nữ	Kinh	Thôn Thượng Hải, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Thượng Hải, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
22	10. MN Tái Sơn	2	Trần Thị Ngọc	01/12/2001	Nữ	Kinh	Xóm 4, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Xóm 4, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Cao đẳng	Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
23	10. MN Tái Sơn	3	Nguyễn Thị Huyền	23/10/2002	Nữ	Kinh	Thôn Đông An, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Đông An, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo dục mầm non	Giáo dục mầm non		Giáo viên mầm non	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

(Danh sách này gồm có: 23 người đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2; 10 đơn vị đăng ký dự tuyển)



UBND HUYỆN TỨ KỶ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

BẢNG TỔNG HỢP
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023 - KHỐI TIỂU HỌC

(Kèm theo Thông báo số 13/TB-HĐTD ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng)

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đổi tượng ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7		8	9	10	11	12	13	14	15	
I	KHOI TIỂU HOC	28														
1	1. TH An Thanh	1	Phạm Thị Hạ	12/8/1990	Nữ	Kinh	Khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội	Giáo dục thể chất	Sư phạm thể dục thể thao		Giáo viên Giáo dục thể chất	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
2	1. TH An Thanh	2	Nguyễn Thị Nga	03/7/1989	Nữ	Kinh	Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Đại học	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh	Sư phạm thể dục thể thao	Giáo dục thể chất		Giáo viên Giáo dục thể chất	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
									Thạc sĩ	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh	Khoa học giáo dục	Giáo dục thể chất				
3	2. TH Bình Lãng	1	Nguyễn Bá Thành	14/9/1979	Nam	Kinh	Khu 5, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Số 52, đường Bình Lộc, phường Tân Bình, Tp. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2



THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
4	3. TH Chí Minh I	1	Nguyễn Thị Thu Dung	04/9/2000	Nữ	Kinh	Xóm Dân Chủ, thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xóm Dân Chủ, thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ BD Nghệ thuật sư phạm cho giáo viên tiếng Anh cấp Tiểu học (cấp ngày 20/6/2023)/ Chứng nhận tiếng Anh bậc 5 (C1)	Giáo viên tiếng Anh	Con Thương binh	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
5	3. TH Chí Minh I	2	Nguyễn Thị Vân Anh	15/7/1995	Nữ	Kinh	Xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nghĩa Xá, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Mở Hà Nội	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh	Có bằng Cao đẳng Sư phạm Tiếng Anh/ Chứng chỉ tiếng Anh B2	Giáo viên tiếng Anh	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
6	3. TH Chí Minh I	3	Ngô Thị Thơ	26/5/1993	Nữ	Kinh	Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nhân Lý, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hồng Đức	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
7	4. TH Dân Chủ	1	Phạm Thị Thuý Dung	01/3/2000	Nữ	Kinh	Thôn Đồng Bình, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Đồng Bình, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
8	4. TH Dân Chủ	2	Lê Thị Huệ	05/9/1993	Nữ	Kinh	Thôn Phú Triều, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Thôn Phú Triều, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
9	4. TH Dân Chủ	3	Trương Thị Hoa	22/7/1990	Nữ	Kinh	Thôn An Lại, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Lại, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
10	5. TH Đại Đồng	1	Đinh Thị Minh Nguyệt	11/01/1998	Nữ	Kinh	Khu Khuê Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Khu Khuê Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
11	5. TH Đại Đồng	2	Phạm Thị Minh Nguyệt	20/3/1990	Nữ	Kinh	Tổ dân phố 3, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Thôn Nghĩa Dũng, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
12	6. TH Đại Hợp	1	Nguyễn Thị Ngọc	01/11/1990	Nữ	Kinh	Thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
13	7. TH Kỳ Sơn	1	Nguyễn Thị Hải Anh	26/12/1996	Nữ	Kinh	Thôn Đạo Thượng, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	Thôn Đạo Thượng, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
14	7. TH Kỳ Sơn	2	Nguyễn Công Đạt	12/10/1997	Nam	Kinh	Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh	Huấn luyện thể thao	Võ - Huấn luyện	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên GDTC cấp Tiểu học (cấp ngày 20/6/2023)	Giáo viên Giáo dục thể chất	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
15	8. TH Nguyên Giáp	1	Phùng Thị Thu Phương	23/03/2001	Nữ	Kinh	Thôn An Tứ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Tứ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
16	8. TH Nguyễn Giáp	2	Bùi Thị Ngọc Bình	02/8/1986	Nữ	Kinh	Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Dân lập Hải Phòng	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Chứng chỉ BD Nghệ thuật sư phạm cho giáo viên tiếng Anh cấp Tiểu học (cấp ngày 12/01/2023)/ Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 (B2)	Giáo viên Tiếng Anh	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
17	9. TH Phượng Kỳ	1	Nguyễn Thị Kiều Oanh	02/02/2001	Nữ	Kinh	Thôn Như Lâm, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Như Lâm, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục Tiểu học - Sư phạm tiếng Anh	Giáo dục Tiểu học - Sư phạm tiếng Anh		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
18	10. TH Quang Khải	1	Nguyễn Thị Yến	02/7/1987	Nữ	Kinh	Thôn Tân Quang, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Tân Quang, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hà Nội	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
19	11. TH Quang Phục	1	Trần Thu Hà	27/7/1999	Nữ	Kinh	Thôn La Giang, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn La Giang, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
20	11. TH Quang Phục	2	Nguyễn Thị Nhân	26/9/1993	Nữ	Kinh	Thôn Cao Dương, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Thôn Cao Dương, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
21	12. TH Quang Trung	1	Đào Thị Thuý	11/10/1990	Nữ	Kinh	Thôn Tân Hợp, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Tân Hợp, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường đại học sư phạm thể dục thể thao Hà Nội	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất		Giáo viên Giáo dục thể chất	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
22	12. TH Quang Trung	2	Phạm Thị Lý	16/02/1984	Nữ	Kinh	Thôn Đồng Tâm, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Đồng Tâm, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học sư phạm Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
23	12. TH Quang Trung	3	Bùi Thị Hoa	16/7/1999	Nữ	Kinh	Thôn An Vĩnh, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Vĩnh, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
24	13. TH Tân Kỳ	1	Bùi Thị Hạnh	14/6/1989	Nữ	Kinh	Thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
25	14. TH Thị trấn	1	Nguyễn Thị Thu	04/9/1989	Nữ	Kinh	Thôn Nhân Lý, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nhân Lý, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Sư phạm Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
26	14. TH Thị trấn	2	Nguyễn Hoài Thanh	16/6/1992	Nữ	Kinh	Số 10, khu 6, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội	Số 10, khu 6, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội	Đại học	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
27	15. TH Văn Tổ	1	Nguyễn Thị Kim Tuyến	18/01/1987	Nữ	Kinh	Thôn Nho Lâm, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nho Lâm, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
28	15. TH Văn Tổ	2	Phạm Thị Thuý	06/6/1988	Nữ	Kinh	Thôn Lâm Đồng, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Lâm Đồng, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên văn hoá	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	

Danh sách này gồm có: 28 người đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2; 15 đơn vị đăng ký dự tuyển

UBND HUYỆN TỨ KỲ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

BẢNG TỔNG HỢP
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023 - KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Kèm theo Thông báo số 13/TB-HĐTD ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng)

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7		8	9	10	11	12	13	14	15	
I	KHỐI THCS	38														
1	1. THCS Chí Minh	1	Dương Phương Thuý	08/07/1991	Nữ	Kinh	Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Số nhà 72, đường 391, Khu An Nhân Tây, Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
2	1. THCS Chí Minh	2	Lương Thị Châu	02/6/1987	Nữ	Kinh	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Công trường Cấp 2 Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học sư phạm thể dục thể thao Hà Nội	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất		Giáo viên Thể dục	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
3	1. THCS Chí Minh	3	Phạm Thị Thoan	30/11/1988	Nữ	Kinh	Khu La Tinh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Khu La Tinh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
4	1. THCS Chí Minh	4	Hoàng Thị Nhung	17/06/1989	Nữ	Kinh	Thôn Quảng Xuyên, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Quảng Xuyên, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp		Nhân viên Kế toán	Con thương binh	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2



THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
5	1. THCS Chí Minh	5	Nguyễn Ngọc Mai	14/8/1985	Nữ	Kinh	Số nhà 491, đường 391, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Số nhà 491, đường 391, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học kinh doanh và công nghệ Hà Nội	Kế toán	Kế toán		Nhân viên kế toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
6	1. THCS Chí Minh	6	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/11/1986	Nữ	Kinh	Thôn Mỹ Ân, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Mỹ Ân, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Khoa học thư viện (Thư viện và Thiết bị trường học)	Thư viện - Thiết bị trường học		Nhân viên thư viện - Thiết bị	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
7	2. THCS Hà Kỳ	1	Nguyễn Thị Huế	27/3/1991	Nữ	Kinh	Thôn Đồng Tâm, xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Đồng Tâm, xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
8	2. THCS Hà Kỳ	2	Phạm Thị Ngoãn	02/9/1988	Nữ	Kinh	Đội 4, thôn Đại Hà, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đội 4, thôn Đại Hà, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Toán học	Toán học	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm (cấp ngày 30/7/2010)	Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
9	3. THCS Hà Thanh	1	Đỗ Thị Mai	13/01/2001	Nữ	Kinh	Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
10		2	Nguyễn Thị Thu Huyền	23/02/1986	Nữ	Kinh	Thôn Đồng Tâm, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Đồng Tâm, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
11	4. THCS Nguyễn Giáp	1	Nguyễn Thị Huệ	08/10/1997	Nữ	Kinh	Thôn Như Lâm, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Như Lâm, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm	Sư phạm Toán	Sư phạm Toán		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
12	4. THCS Nguyễn Giáp	2	Phan Thị Thanh Tâm	01/11/1996	Nữ	Kinh	Xã Đặng Cương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	Xã Đặng Cương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	Đại học	Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Toán	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
13	4. THCS Nguyễn Giáp	3	Nguyễn Thị Mỹ Linh	09/9/1998	Nữ	Kinh	Thôn Xuân Hòa, xã Vân Hòa, huyện Ba Vị, thành phố Hà Nội	Thôn Xuân Hòa, xã Vân Hòa, huyện Ba Vị, thành phố Hà Nội	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
14	4. THCS Nguyễn Giáp	4	Bùi Việt Hoàng	24/4/2001	Nam	Kinh	96 Định Công, Phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	96 Định Công, Phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
15	4. THCS Nguyễn Giáp	5	Đào Ngọc Sơn	01/6/1997	Nam	Kinh	Số 123, Cù Chính Lan, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Số 123, Cù Chính Lan, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
16	4. THCS Nguyễn Giáp	6	Nguyễn Thị Hiền	30/11/1990	Nữ	Kinh	Xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Sinh học	Sư phạm Sinh học		Giáo viên Sinh học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
17	5. THCS Phụng Kỳ	1	Hoàng Thị Bích Diệp	10/5/1999	Nữ	Kinh	Thôn Giang Khẩu, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Thôn Giang Khẩu, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Sư phạm Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh - Tiếng Nhật	Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ tiếng Anh bậc 4 (B2)	Giáo viên Tiếng Anh	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
18	5. THCS Phụng Kỳ	2	Phạm Thị Mùi	06/7/1991	Nữ	Kinh	3/19 Phạm Cự Lượng, Khu 4, Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	3/19 Phạm Cự Lượng, Khu 4, Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
19	6. THCS Quang Khải	1	Bùi Yến Nhi	29/02/1996	Nữ	Kinh	Số nhà 20, Phố Cuối, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Số nhà 20, Phố Cuối, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Hoá học	Hoá học	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Hoá Sinh - Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo viên Hoá học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
20	6. THCS Quang Khải	2	Đỗ Thị Thúy	26/6/1995	Nữ	Kinh	Khu 3, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Số 12, phố Giếng Châm, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Hóa học	Hóa vô cơ	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Hoá Sinh - Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo viên Hoá học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
21	7. THCS Quảng Nghiệp	1	Phạm Diệu Linh	15/12/1993	Nữ	Kinh	Thôn La Xá, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn La Xá, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
22	7. THCS Quảng Nghiệp	2	Vũ Thị Hạnh	01/01/1994	Nữ	Kinh	Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
23	7. THCS Quảng Nghiệp	3	Hoàng Việt Dũng	18/8/1996	Nam	Kinh	Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Toán học	Toán	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Toán Lý - Trường Cao đẳng Hải Dương	Giáo viên Toán học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
24	8. THCS Tân Kỳ	1	Nguyễn Thị Lan	09/05/1990	Nữ	Kinh	Thôn Kim Xuyên, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Kim Xuyên, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
									Thạc sĩ		Văn học dân gian	Văn học dân gian				Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
25	8. THCS Tân Kỳ	2	Phạm Thị Loan	25/9/1985	Nữ	Kinh	Xóm Đáy, thôn Tây An, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xóm Đáy, thôn Tây An, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên	Sư phạm Văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
									Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam	Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam				Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
26	8. THCS Tân Kỳ	3	Phạm Thị Thục	02/3/1984	Nữ	Kinh	Thôn Vạn Tái, xã Hồng Phong, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Số 2C Trần Cảnh, Phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
27	8. THCS Tân Kỳ	4	Nguyễn Thị Huệ	02/12/1989	Nữ	Kinh	Xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Đại học	Trường Đại học Quy Nhơn	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Con Thương binh	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

TT	THÔNG TIN THÍ SINH													THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
28	8. THCS Tân Kỳ	5	Đinh Thị Hạnh	01/12/1989	Nữ	Kinh	Thôn An Lại, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Lại, xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán		Giáo viên Toán	Con thương binh	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
29	9. THCS Tiên Động	1	Triệu Thị Phương Thúy	30/9/1993	Nữ	Nùng	Thôn La Giang, xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn La Giang, xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Văn - Sử	Sư phạm Văn - Sử		Giáo viên Ngữ văn	Dân tộc thiểu số	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
30	9. THCS Tiên Động	2	Nguyễn Thị Cẩm Sơn	14/8/2001	Nữ	Kinh	Thôn An Vĩnh, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn An Vĩnh, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Vật lý	Sư phạm Vật lý		Giáo viên Vật lý	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
31	9. THCS Tiên Động	3	Nguyễn Thanh Hưng	16/04/1985	Nam	Kinh	Xóm Trại Cây, thôn Quan Lộc, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Xóm Trại Cây, thôn Quan Lộc, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh	Giáo dục thể chất	Sư phạm giáo dục thể chất		Giáo viên Giáo dục thể chất	Con thương binh	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
32	10. THCS Văn Tố	1	Nguyễn Thủy Dung	25/10/2001	Nữ	Kinh	Xuân Thụy, xã Kiều Kỵ, huyện Gia Lâm, Hà Nội	Thôn Vạn, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
33	11. THCS Phan Bội Châu	1	Lưu Thị Minh Huệ	06/01/2000	Nữ	Kinh	Thôn Hàm Hy, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Hàm Hy, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
34	11. THCS Phan Bội Châu	2	Nguyễn Thị Xuân Hoà	06/02/1998	Nữ	Kinh	Khu La Tinh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Khu La Tinh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
35	11. THCS Phan Bội Châu	3	Mai Ngọc Đức	13/5/1994	Nam	Kinh	Thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
36	11. THCS Phan Bội Châu	4	Dương Thị Thái	10/5/1990	Nữ	Kinh	Số nhà 18/42 đường Phan Bội Châu, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Số nhà 18/42 đường Phan Bội Châu, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Hải Phòng	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
37	11. THCS Phan Bội Châu	5	Vũ Thị Thu Trang	10/03/2001	Nữ	Kinh	Thôn Nghĩa Dũng, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Nghĩa Dũng, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh	Chứng chỉ IELTS tiếng Anh 7.0 (C1)	Giáo viên Tiếng Anh	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
38	11. THCS Phan Bội Châu	6	Vũ Thị Nhu	30/7/1991	Nữ	Kinh	Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh	Giấy chứng nhận năng lực tiếng Anh bậc 5 (C1)	Giáo viên Tiếng Anh	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

(Danh sách này có: 38 người đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2; 11 đơn vị đăng ký dự tuyển)

UBND HUYỆN TỨ KỶ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

BẢNG TỔNG HỢP
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023 - TRUNG TÂM GDNN - GDTX

(Kèm theo Thông báo số 13/TB-HĐTD ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng)

THÔNG TIN THÍ SINH														THÔNG TIN ĐĂNG KÝ		KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐKDT
TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	SL	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Địa chỉ báo tin	Trình độ	Tên trường đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7		8	9	10	11	12	13	14	15	18
IV	TRUNG TÂM GDNN - GDTX	4														
1	Trung tâm GDNN - GDTX	1	Nguyễn Thị Linh	04/3/2001	Nữ	Kinh	Thôn Mếp, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thôn Mếp, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn		Giáo viên Ngữ văn	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
2		2	Phạm Thu Thảo	24/5/2001	Nữ	Kinh	Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán học		Giáo viên Toán	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
3		3	Lê Thuỳ Dung	15/9/1995	Nữ	Kinh	Thôn Đào Lạng, xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Thôn Đào Lạng, xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Sư phạm Hoá học	Sư phạm Hoá học		Giáo viên Hoá học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2
4		4	Nguyễn Thị Ni	28/4/1991	Nữ	Kinh	Xóm 1, thôn Đôn Nông, xã Đoan Hùng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Xóm 1, thôn Đôn Nông, xã Doan Hùng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Đại học	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Hoá học	Sư phạm Hoá học		Giáo viên Hoá học	Không	Đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2

(Danh sách này có 04 người đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2)

